

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ GIÁO
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2020/HS-ST
Ngày 14/8/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ GIÁO, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Chang;

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Văn Cảnh;

Ông Kim Niệm;

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Thành Long – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Tuyên - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 8 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 50/2020/TLST - HS ngày 16 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2020/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Ngô Duy T**, sinh năm 1988 tại Thanh Hóa; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn ĐH, xã HB, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; tạm trú: Ấp B, xã P, huyện C, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Duy Đ, sinh năm 1952 và bà Lê Thị N, sinh năm 1952; tiền án:

+ Bản án số 25/2006/HSST ngày 16/5/2006 của Tòa án nhân dân huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng kể từ ngày tuyên án về tội “Trộm cắp tài sản”;

+ Bản án số 29/2007/HSST ngày 27/4/2007 của Tòa án nhân dân huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tổng hợp hình phạt 12 tháng tù của Bản án số 25/2006/HSST ngày 16/5/2006 của Tòa án nhân dân huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa, buộc bị cáo chấp hành hình phạt 24 tháng tù;

+ Bản án số 33/2007/HSST ngày 30/5/2007 của Tòa án nhân dân huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt 24 tháng tù theo Bản án số 29/2007/HSST ngày 27/4/2007 của Tòa án nhân dân huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa, buộc bị cáo chấp hành hình phạt 33 tháng tù, chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/9/2009.

+ Bản án số 05/2011/HSPT ngày 11/01/2011 của Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xử phạt 42 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/01/2014.

+ Bản án số 88/2015/HSPT ngày 13/8/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong ngày 02/02/2019.

Tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/4/2020 cho đến nay. Có mặt.

- *Bị hại*: Ông Lê Nguyễn Tuấn K, sinh năm 1981; Địa chỉ: Ấp x, xã V, huyện C, tỉnh Bình Dương. Có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 24/12/2019, bị cáo Ngô Duy T điều khiển xe mô tô biển số 36B7 – 34197 đến nhà nghỉ LN thuộc ấp x, xã V, huyện C, tỉnh Bình Dương do ông Lê Nguyễn Tuấn K làm chủ để thuê phòng nghỉ qua đêm. Khi bị cáo T vào trong quầy tiếp tân của nhà nghỉ LN thì không có người nên bị cáo đi vào phòng ngủ sát quầy lễ tân để tìm người. Khi đi vào trong, bị cáo T nhìn thấy ngăn kéo tủ đựng tiền trong phòng ngủ hở ra nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Bị cáo T đi lại ngăn kéo tủ, dùng tay phải thò vào bên trong ngăn kéo lấy được số tiền 450.000đ, T bỏ tiền vào túi quần bên trái và ra ngoài quầy lễ tân ngồi chờ. Lúc này, ông K đi đến quầy lễ tân thì phát hiện T trộm cắp nên thu giữ số tiền 450.000đ trên người T và báo Công an xã Vĩnh Hòa, huyện Phú Giáo giải quyết. Quá trình điều tra, bị cáo Ngô Duy T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo tạm giữ:

+ 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Blade 110, biển số 36B7 - 341.97, số máy JA36E -0771235, số khung RLHJA3634KY006750; 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A20 màu xanh dương có gắn sim; 01 (một) ốp lưng điện thoại màu đen; 01 (một) bóp da màu nâu; 01 (một) chứng minh nhân dân số 173021196 cấp ngày 09/10/2009 mang tên Ngô Duy T; số tiền 1.500.000đ; 01 hợp đồng thế chấp số 2W015053172 ngày 03/10/2019.

+ Số tiền 450.000đ.

Quá trình điều tra, xác định bị cáo T có 05 tiền án về tội Trộm cắp tài sản, bị cáo chưa được xóa án tích.

Cáo trạng số 52/CT - VKSPG ngày 15/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo đã truy tố bị cáo Ngô Duy T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 (Bộ luật Hình sự).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố bị cáo Ngô Duy T phạm tội “Trộm cắp tài sản”, đồng thời, đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173, các điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự

đề nghị mức xử phạt đối với bị cáo Ngô Duy T từ 12 (mười hai) tháng tù đến 18 (mười tám) tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự Trả lại cho bị cáo T 01 (một) xe mô tô biển số 36B7 - 341.97, số máy JA36E-0771235, số khung RLHJA3634KY006750, nhãn hiệu Honda ABlade110; 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A20 màu xanh dương có gắn sim 0907206658; 01 (một) ốp lưng điện thoại màu đen, 01 (một) bóp da màu nâu; 01 (một) chứng minh nhân dân số 173021196 cấp ngày 09/10/2009 mang tên Ngô Duy T; Số tiền 1.500.000đ; 01 hợp đồng thế chấp số 2W015053172 ngày 03/10/2019. Về trách nhiệm dân sự không đề cập đến.

Tại phiên tòa, bị cáo T không tranh luận gì đối với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo nói lời sau cùng xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Bị hại có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không ai đề nghị HĐXX hoãn phiên tòa, hồ sơ vụ án thể hiện lời khai của bị hại trong quá trình điều tra đã đầy đủ, việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án do đó căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, HĐXX vẫn tiến hành xét xử.

[2] Về nội dung vụ án: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Ngô Duy T đã khai nhận: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 24/12/2019, bị cáo đã có hành vi lén lút lấy trộm số tiền 450.000đ của ông Lê Nguyễn Tuấn K tại nhà nghỉ LN thuộc ấp x, xã V, huyện C, tỉnh Bình Dương. Bị cáo T có 05 tiền án, bị cáo đã bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích mà còn vi phạm. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo biết hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo là người đủ tuổi, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Lời khai nhận của bị cáo thống nhất với nhau và phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

[3] Như vậy, Cáo trạng số 52/CT - VKSPG ngày 15/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Ngô Duy T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Bị cáo đã nhiều lần đi chấp hành án nhưng bị cáo vẫn chưa có ý thức tôn trọng pháp luật, vẫn cố ý vi phạm. Do đó, HĐXX xét thấy cần phải có một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời nêu gương phòng ngừa chung cho xã hội. Khi quyết định

hình phạt, HĐXX xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo để quyết định hình phạt phù hợp như sau:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại nên HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo đề nghị xử phạt bị cáo mức hình phạt như trên là phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo nên HĐXX xem xét chấp nhận. Bị cáo đồng ý về tội danh và hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại số tiền 450.000đ, không bị thiệt hại gì và không có yêu cầu gì nên HĐXX không đặt ra xem xét.

[7] Về vật chứng vụ án:

Đối với 01 (một) xe mô tô biển số 36B7 - 341.97, số máy JA36E - 0771235, số khung RLHJA3634KY006750, nhãn hiệu Honda ABlade 110, tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/6/2020 không kiểm tra bên trong máy; 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A20 màu xanh dương có gắn sim 0907206658, tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/6/2020 được niêm phong có dấu đỏ của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Giáo, có chữ ký của Phạm Thị H và Bùi Anh H1; 01 (một) ốp lưng điện thoại màu đen; 01 (một) bóp da màu nâu (đã qua sử dụng); 01 (một) chứng minh nhân dân số 173021196 cấp ngày 09/10/2009 mang tên Ngô Duy T; số tiền 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng); 01 (một) hợp đồng thế chấp số 2W015053172 ngày 03/10/2019 của Ngân hàng HD SAISON là tài sản và giấy tờ nhân thân của bị cáo T, không liên quan đến hành vi phạm tội nên HĐXX xem xét trả lại cho bị cáo.

Đối với số tiền 450.000đ bị cáo lén lút chiếm đoạt của ông Lê Nguyễn Tuấn K, ngày 07/4/2020 Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho ông K đúng quy định của pháp luật nên HĐXX không đặt ra xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173, các điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; các Điều 106, 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Ngô Duy T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Ngô Duy T 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/4/2020.

3. Về xử lý vật chứng:

Trả lại cho bị cáo Ngô Duy T 01 (một) xe mô tô biển số 36B7 - 341.97, số máy JA36E - 0771235, số khung RLHJA3634KY006750 (hiệu Honda Blade 110, không kiểm tra bên trong máy); 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A20 màu xanh dương có gắn thẻ sim (niêm phong có dấu đỏ của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Giáo, có chữ ký của Phạm Thị H và Bùi Anh H1); 01 (một) ốp lưng điện thoại màu đen; 01 (một) bóp da màu nâu (đã qua sử dụng); 01 (một) chứng minh nhân dân số 173021196 Công an tỉnh Thanh Hóa cấp ngày 09/10/2009 mang tên Ngô Duy T; 01 (một) hợp đồng thế chấp số 2W015053172 ngày 03/10/2019 của Ngân hàng HD SAISON.

(Thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương).

Trả lại cho bị cáo Ngô Duy T số tiền 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng).

(Thể hiện tại Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 15/6/2020 tại Kho bạc Nhà nước huyện Phú Giáo).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Ngô Duy T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án.

Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư Pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Phú Giáo;
- Công an huyện Phú Giáo;
- Chi cục THADS huyện Phú Giáo;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Vũ Thị Chang